

Số: /BC-ĐGS

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề của HĐND huyện về “Tình hình quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo, giai đoạn 2017- 2020”

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND huyện Tủa Chùa về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND huyện năm 2020; Kế hoạch số 20/KH- ĐGS HĐND ngày 04/3/2020 của Đoàn giám sát HĐND huyện Tủa Chùa về việc giám sát “Tình hình quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, giai đoạn 2017-2020”.

Đoàn giám sát của HĐND huyện đã tổ chức giám sát trực tiếp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và các đơn vị trường học: PTDTBT THCS Tả Phìn, THCS Mường Báng, PTDTBT TH Sín Chải, PTDTBT TH Mường Báng, Mầm non Thị trấn, Mầm non Huổi Sớ. Giám sát gián tiếp thông qua việc xem xét báo cáo của các đơn vị trường học còn lại trên địa bàn huyện.

Qua giám sát, Đoàn giám sát tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 21/12/2018 của HĐND huyện Tủa Chùa về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2019-2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định 298/QĐ-GĐĐT ngày 31/12/2018 về ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện giai đoạn 2019-2020. Để triển khai thực hiện quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị trường học trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của HĐND, UBND huyện.

Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức hội nghị triển khai tới đơn vị trường học trực thuộc về chủ trương, chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến công tác quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị, cụ thể: Các chế độ chính sách được thụ hưởng đối với giáo viên và học sinh, những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện theo chế độ, chính sách trong quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị giai đoạn 2017-2020. Quán triệt các đơn vị trực thuộc, vào đầu năm học hàng năm phải tổ chức họp triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động của nhà trường, trong đó phổ biến về các chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến

quyền lợi, nghĩa vụ đối với đội ngũ giáo viên và học sinh, lấy ý kiến của Chi hội phụ huynh nhà trường, của nhân dân trên địa bàn xã vào việc thực hiện kế hoạch công tác cũng như cho ý kiến vào việc thực hiện các chế độ chính sách theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận trong năm học, góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ giáo viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi được hưởng từ việc triển khai thực hiện các chế độ chính sách qui định đối với giáo viên và học sinh; từ đó được sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân tin tưởng, tích cực tham gia đóng góp công sức, tiền của để thực hiện công tác xã hội hóa, xây dựng trường, lớp ngày một “Xanh - Sạch - Đẹp”, nâng cao chất lượng hoạt động và thực hiện đảm bảo và đạt hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành ngân sách.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lập, thảo luận, phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục hàng năm cho các đơn vị trường học

- **Việc thực hiện lập, thảo luận dự toán hàng năm:** Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của cấp trên và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, hàng năm Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng TC-KH huyện, vào tháng 6, tháng 7 hướng dẫn các đơn vị trường học lập dự toán chi tiết, đến tháng 10 các đơn vị về Phòng GD&ĐT thảo luận dự toán ngân sách của đơn vị mình theo phân cấp quản lý; trên cơ sở dự toán chi tiết của các đơn vị trường, Phòng GD&ĐT tổng hợp và bảo vệ dự toán ngân sách chung của toàn ngành trên địa bàn huyện vào tháng 11 hàng năm. Nhìn chung, công tác lập, thảo luận dự toán hàng năm của Phòng GD&ĐT và các đơn vị trường học trực thuộc cơ bản đảm bảo đúng định theo Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

- Việc phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục hàng năm cho các đơn vị trường học:

Trên cơ sở Quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương hàng năm của UBND huyện, dự toán chi tiết của các đơn vị trường đã thảo luận, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Quyết định phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị trường học trực thuộc, thống nhất với Phòng TC-KH, xin ý kiến của UBND huyện và ban hành để các đơn vị triển khai thực hiện. Thực hiện công khai, minh bạch về công tác tài chính theo quy định.

Qua giám sát cho thấy, việc thực hiện quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, ngân sách Nhà nước đảm bảo lương và các khoản phụ cấp theo lương. Qua đó, việc phân bổ, giao dự toán kinh phí cho các đơn vị trường học trực thuộc, Phòng GD&ĐT đã thực hiện theo nhiều định mức khác nhau và mức giao của các năm cũng khác nhau. Phân bổ dự toán theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (trường hợp chưa được giao đủ biên chế theo qui định thì khi giao dự toán theo số biên chế hiện có và căn cứ điều kiện vùng thuận lợi và vùng khó khăn làm cơ sở phân bổ định mức chi thường xuyên), cụ thể:

+ Năm 2017, kinh phí hoạt động cho cơ sở giáo dục 14 triệu/năm/biên chế, phân bổ giao định mức bình quân 8 triệu đồng/năm/biên chế, trích để lại Phòng GD&ĐT 6 triệu đồng/năm/biên chế để hoạt động chung cho toàn ngành;

+ Năm 2018, kinh phí hoạt động cho cơ sở giáo dục 14 triệu/năm/biên chế, phân bổ giao định mức bình quân 8 triệu đồng/năm/biên chế, trích để lại Phòng GD&ĐT là 6 triệu đồng/năm/biên chế để hoạt động chung cho toàn ngành;

+ Năm 2019, kinh phí hoạt động cho cơ sở giáo dục 14 triệu/năm/biên chế, phân bổ giao định mức bình quân 8 triệu triệu đồng/năm/biên chế, trích để lại Phòng GD&ĐT 6 triệu đồng/năm/biên chế để hoạt động chung cho toàn ngành;

+ Năm 2020, kinh phí hoạt động cho cơ sở giáo dục 14 triệu/năm/biên chế, phân bổ giao định mức bình quân 7 triệu đồng/năm/biên chế, trích để lại Phòng GD&ĐT 7 triệu đồng/năm/biên chế để hoạt động chung cho toàn ngành.

(Định mức phân bổ nêu trên chưa bao gồm chi lương và các khoản có tính chất như lương, các khoản đóng góp theo lương, tiền công chi cho hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, chi quỹ khen thưởng của các đơn vị trường, chi mua sắm thiết bị, sửa chữa lớn trụ sở, tài sản, thiết bị làm việc đối với viên chức quản lý và giáo viên trường học).

Nhìn chung, việc thực hiện phân bổ, giao dự toán giao hàng năm cho các đơn vị trường trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện được thực hiện công khai, minh bạch, cơ bản đáp ứng đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.

2. Công tác triển khai thực hiện dự toán kinh phí hàng năm

- Trên cơ sở căn cứ dự toán thu, chi ngân sách UBND huyện giao, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phân bổ và giao dự toán ngay từ đầu năm để các cơ quan đơn vị chủ động thực hiện. Đối với chi thường xuyên, sau khi Hội đồng nhân huyện ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 21/12/2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quyết định về phân bổ và giao dự toán mức chi thường xuyên cho các đơn vị trường trực thuộc trên địa bàn huyện trên cơ sở định mức quy định. Căn cứ vào dự toán được giao đầu năm, các đơn vị trường chủ động xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng kinh phí được cấp để chi trả chế độ đối với giáo viên, học sinh cơ bản đáp ứng đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng với qui định Luật Ngân sách Nhà nước.

- Việc quản lý và sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn tiết kiệm 10% để lại, xác định lập nhu cầu bổ sung nguồn kinh phí theo yêu cầu của tỉnh, đảm bảo đúng, đầy đủ, kịp thời chi trả cho các đơn vị trường học trực thuộc.

Kết quả thực hiện:

- Giai đoạn 2017-2019:

+ Tổng dự toán thu ngân sách giai đoạn 2017-2019 (bao gồm cả kinh phí chuyển nguồn từ năm trước sang): 698.321.608.450 đồng, trong đó: Năm 2017: 217.526.824.500 đồng; năm 2018: 226.526.017.322 đồng; năm 2019: 254.268.766.628 đồng.

+ Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2017-2019: 689.076.728.064 đồng, trong đó: Năm 2017: 217.147.673.800 đồng; năm 2018: 220.733.357.285 đồng; năm 2019: 251.195.696.979 đồng.

+ Tổng kinh phí chuyển nguồn sang năm sau: 9.244.880.386 đồng, trong đó: Năm 2017: 379.150.700 đồng; năm 2018: 5.792.660.037 đồng; năm 2019: 3.073.069.649 đồng.

- Năm 2020:

+ Tổng dự toán thu ngân sách (bao gồm cả kinh phí chuyển nguồn từ năm 2019 sang): 249.498.220.888 đồng.

+ Tổng kinh phí thực hiện (tính đến ngày 29/02/2020): 30.970.087.668 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục biểu số 01 đính kèm)

Qua giám sát cho thấy: Việc sử dụng các nguồn kinh phí để chi trả chế độ được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn cụ thể: Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo thực hiện theo Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 15/1/2018, Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH- BNV ngày 11/3/2013; kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù miễn giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015; kinh phí hỗ trợ học sinh bán trú, trường phổ thông dân tộc bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016. Việc sử dụng các nguồn kinh phí để chi trả các chế độ chính sách được thực hiện tương đối tốt, chi trả đúng đủ, đảm bảo kịp thời cho các đối tượng được thụ hưởng, không phát sinh khiếu nại.

3. Công tác quản lý và sử dụng các khoản thu khác theo quy định

Các đơn vị trường học trực thuộc đã triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật tới cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh hiểu rõ mục đích của việc quản lý các quỹ, thu, chi tài chính và quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và phải thực hiện một cách công khai, minh bạch theo đúng qui định hiện hành, chống lạm thu dưới mọi hình thức. Qua giám sát cho thấy:

- Về thu học phí: Các đơn vị trường học tổ chức thu học phí và thực hiện miễn giảm học phí cho học sinh đảm bảo đúng mức thu do HĐND tỉnh và các Quyết định của UBND tỉnh và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền quy định về mức thu học phí, việc thực hiện miễn, giảm học phí cho học sinh. Hằng năm các đơn vị trường đều được thực hiện chính sách về hỗ trợ và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng một cách công khai, minh bạch, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định hiện hành.

- Đối với các khoản thu theo thỏa thuận: Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các đơn vị căn cứ tình hình thực tế của địa phương và đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện trong việc huy động các khoản đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường và cha, mẹ học sinh tạo sự đồng thuận trong cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh trên địa bàn, chống lạm thu dưới mọi hình thức. Qua báo cáo của các trường học, Ban Đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và tổ chức hoạt động theo quy định, các khoản đóng góp của Cha mẹ học sinh đều được trao đổi, bàn bạc và thống nhất tổ chức thực hiện. Về cơ bản các khoản thu đều thực hiện dưới hình thức tự nguyện, thu đủ bù chi. Mỗi một nội dung thu ở mỗi trường mức khác nhau, bình quân mỗi trường có từ 4 đến 6 khoản thu khác, một số khoản thu có tên gọi khác nhau nhưng có nội dung chi tương tự (chi sửa chữa dụng cụ bán trú, chi sửa chữa hệ thống máy lọc nước, chi cho cải tạo, nâng cấp sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất trường lớp, chi thuê dọn vệ sinh trường, lớp, chi hỗ trợ nấu ăn cho học sinh bán trú...)

- Về thực hiện công tác vận động tài trợ, xã hội hóa giáo dục đối với các đơn vị trường học thường xuyên được quan tâm, bằng nhiều hình thức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục.

Kết quả thực hiện

- Giai đoạn 2017-2019:

+ Tổng kinh phí thu, huy động (bao gồm cả kinh phí còn dư của năm trước chuyển sang): 4.199.986.000 đồng, trong đó: Năm 2017: 1.446.011.000 đồng; năm 2018: 1.450.003.000 đồng; năm 2019: 1.303.972.000 đồng.

+ Tổng kinh phí thực hiện: 4.164.970.326 đồng, trong đó: Năm 2017: 1.414.660.000 đồng; năm 2018: 1.450.003.000 đồng; năm 2019: 1.300.307.326 đồng.

- Năm 2020:

+ Tổng kinh phí thu, huy động đến ngày 29/02/2020 (bao gồm cả kinh phí còn dư của năm trước chuyển sang): 898.215.337 đồng.

+ Tổng kinh phí thực hiện đến ngày 29/02/2020: 558.506.000 đồng

(Chi tiết theo phụ lục biểu số 02 đính kèm)

4. Công tác quyết toán ngân sách hàng năm

Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường thực hiện việc đối chiếu và xây dựng báo cáo quyết toán năm gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước thực hiện đối chiếu chi tiết số liệu quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách để xét duyệt, tổng hợp chung quyết toán của toàn ngành và tham mưu cho UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê chuẩn quyết toán chung cùng ngân sách cấp huyện quy định.

Kết quả thực hiện: Tổng số kinh phí thực hiện quyết toán trong giai đoạn 2017-2019: 689.243 triệu đồng, trong đó: Năm 2017: 217.315 triệu đồng, năm 2018: 220.733 triệu đồng, năm 2019: 251.195 triệu đồng.

Qua giám, kết quả công tác quyết toán thu - chi ngân sách của các đơn vị trường thực hiện tương đối đảm bảo đúng, đầy đủ về các biểu mẫu quyết toán và đảm bảo về thời gian quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.

5. Công tác thực hiện thanh tra, kiểm tra và việc chấp hành các kiến nghị, kết luận qua thanh tra

Thực hiện công tác quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước giao, qua các năm Phòng Giáo dục và ĐT và các đơn vị trường học thường xuyên được các cơ quan chức năng như Thanh tra huyện, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Thanh tra tỉnh, Thanh tra của Kho bạc tỉnh cũng như cơ quan Kiểm toán Nhà nước khu vực VII kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và ban hành các kết luận. Cụ thể: Từ năm 2017 đến năm 2020, toàn ngành giáo dục đã được 8 lần thanh tra, với tổng số 22 đơn vị trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo. Qua các kết luận của các Đoàn thanh tra, tổng số tiền sai phạm qua kiểm toán, thanh tra là 163.576.633 đồng, sau khi có các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán. Phòng giáo dục và Đào tạo cũng như các đơn vị trực thuộc luôn nghiêm túc, chấp hành theo đúng quy định của Luật Thanh tra, Kiểm toán thu nộp với số tiền 162.454.433 đồng còn lại 1.122.200 đồng giảm trừ qua thanh toán khối lượng. Sau khi thực hiện các kiến nghị kết luận phòng đều có báo cáo về kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của các cơ quan liên quan đúng quy định của Luật Thanh tra, Kiểm toán.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản hướng dẫn của cấp trên về thực hiện quản lý, điều hành ngân sách giao trong đơn vị trường học, tạo được sự đồng thuận của giáo viên, học sinh và nhân dân tin tưởng, tích cực tham gia đóng góp công sức, vật chất để thực hiện công tác xã hội hóa, xây dựng trường, lớp ngày một “Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Công tác lập, thảo luận, giao dự toán kinh phí hàng năm cơ bản đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu hoạt động về sự nghiệp chung của ngành. Trên cơ sở biên chế được giao đã thực hiện giao kinh phí đảm bảo đúng, đủ theo định mức tỉnh, huyện giao, tạo điều kiện cho các đơn vị trường học chủ động hoạt động.

- Cơ bản các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc việc thu, chi các chế độ chính sách đối với giáo viên, các khoản học phí, các khoản thu khác theo qui định, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách miễn, giảm học phí

cho học sinh theo qui định; chứng từ thanh, quyết toán ngân sách được bộ phận kế toán lưu giữ cơ bản đầy đủ, khoa học.

- Việc thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách hàng năm tương đối đảm bảo đúng, đầy đủ về các biểu mẫu quyết toán và đảm bảo về thời gian quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ.

- Việc chấp hành các kiến nghị, kết luận qua các cuộc thanh, kiểm tra tương đối tốt; đến thời điểm hiện tại, cơ bản những sai phạm được chỉ ra sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đều đã được các đơn vị nghiêm túc khắc phục.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc cập nhật, triển khai văn bản mới liên quan đến quản lý, điều hành ngân sách tại một số đơn vị trường còn chưa kịp thời, dẫn đến xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ chưa sát, chưa đúng chế độ qui định, còn căn cứ vào những văn bản đã hết hiệu lực thi hành.

- Việc xây dựng dự toán chi tiết của một số đơn vị trường chưa căn cứ vào văn bản hướng dẫn hàng năm nên kết quả dự toán chưa sát với thực tế, còn xảy ra tình trạng thiếu kinh phí chi lương trong năm.

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách tại một số đơn vị trường còn chưa sâu, thiếu tính kịp thời; thực hiện chi ngân sách đối với một số chế độ chưa đảm bảo theo qui định: Về thanh toán chế độ công tác phí, chế độ nghỉ phép, chế độ tăng giờ...; một số nội dung chi thiếu chứng từ minh chứng; chứng từ thanh, quyết toán thiếu tính pháp lý (Chữ ký, ngày tháng, con dấu)...

- Việc thực hiện thu, chi một số loại quỹ thuộc khoản thu thỏa thuận còn xảy ra tình trạng trong cùng một bậc học trên cùng một địa bàn xã chưa được thống nhất về nội dung, tên gọi, chưa được cơ quan có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn kiểm soát, thẩm định; việc vận động xã hội hóa còn có những bất cập trong cách tổ chức thực hiện, công tác tuyên truyền chưa được quan tâm, hướng dẫn.

- Việc quản lý quỹ chi Hội phụ huynh tại một số đơn vị trường, sử dụng Quỹ hội cha mẹ học sinh, quỹ tài trợ cho các cơ sở giáo dục quốc dân thực hiện chưa đảm bảo theo qui định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và Thông tư số 29/2012/TT-BGD&ĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục & Đào tạo; chưa xây dựng được quy chế hoạt động và quản lý đối với các loại quỹ thuộc nguồn thu khác; hồ sơ, chứng từ thu, chi các loại quỹ chưa hợp lý, chưa khoa học, khi thanh toán chưa tách riêng các loại quỹ, khoản thu của quỹ này còn dùng để chi sang nguồn thu khác, khó khăn trong việc theo dõi, quản lý các loại quỹ thuộc nguồn thu khác...

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Về nguyên nhân khách quan:

+ Nguồn kinh phí do Trung ương cấp để triển khai một số chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh có năm chưa được cấp kịp thời (ví dụ kinh phí theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP và Nghị định 116/2016/NĐ-NĐ-CP).

+ Việc phê duyệt danh sách học sinh bán trú hàng năm chậm dẫn đến khó khăn cho công tác rút dự toán để tổ chức nấu ăn cho học sinh những tháng đầu năm học.

+ Việc mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học theo hình thức tập trung thường chậm, không kịp thời gây khó khăn cho việc dạy và học của một số trường.

- *Về nguyên nhân chủ quan:*

+ Trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành ngân sách của chủ tài khoản và nhân viên kế toán một số đơn vị trường học còn hạn chế.

+ Công tác phối hợp giữa nhà trường với cấp ủy, chính quyền sở tại còn hạn chế, khó khăn trong việc huy động xã hội hóa giáo dục.

+ Việc cập nhật hệ thống văn bản mới, công tác tuyên truyền, triển khai hệ thống văn bản của cấp trên liên quan đến việc quản lý, điều hành ngân sách chưa được quan tâm triển khai.

+ Công tác kiểm tra, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch đối với các đơn vị trường học về quản lý, điều hành ngân sách chưa thường xuyên, chưa cụ thể.

IV. KIẾN NGHỊ

2. Đề nghị với UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên

Đề nghị Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên có văn bản hướng dẫn cụ thể về thực hiện mức chi chế độ đối với các hội thao, hội thi Giai điệu Tuổi hồng do các Phòng GD&ĐT cấp huyện tổ chức thực hiện.

2. Đối với UBND huyện

- Trên cơ sở dự toán giao cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm, chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế hoạch cân đối chi tiết kinh phí chi thường xuyên trích lại ở Phòng GD&ĐT (kinh phí tổ chức các hoạt động chung của ngành) nâng định mức giao chi thường xuyên cho các đơn vị trường học và thực hiện giao một lần ngay từ đầu năm để các đơn vị chủ động triển khai, đảm bảo các hoạt động của nhà trường, tránh tình trạng giữ lại Phòng và giao bổ sung vào cuối năm.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trường học trong công tác quản lý, điều hành ngân sách, kịp thời phát hiện những vi phạm cũng như những khó khăn, bất cập tại các đơn vị để có giải pháp khắc phục.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn các đơn vị trường học cách thức thực hiện vận động tài trợ, xã hội hóa trong công tác giáo dục. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác giáo dục.

3. Đối với Phòng GD&ĐT huyện

- Thực hiện việc thảo luận, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo đúng quy định hiện hành; đảm bảo công khai, minh bạch. Trên cơ sở dự toán giao cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm, cân đối chi tiết kinh phí chi thường xuyên trích lại ở Phòng GD&ĐT và nâng định mức giao chi thường xuyên cho các đơn vị trường học ngay từ đầu năm để các đơn vị chủ động triển khai, đảm bảo các hoạt động của nhà trường, tránh tình trạng giữ lại Phòng và giao bổ sung vào cuối năm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng ngân sách, công tác thanh quyết toán ngân sách đối với các trường học nhằm kịp thời phát hiện những vi phạm để có biện pháp uốn nắn và khắc phục.

- Tiếp tục phối hợp mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ đối với chủ tài khoản và kế toán tại các đơn vị trường học trực thuộc.

4. Đối với các đơn vị trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT huyện

- Thực hiện cập nhật kịp thời các văn bản mới ban hành của các cấp, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về các chế độ, chính sách đối với giáo viên và học sinh cũng như các quy định của nhà nước về công tác quản lý, điều hành ngân sách.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo công khai, minh bạch, đầy đủ, đúng, kịp thời các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh; nghiêm túc thực hiện việc thu, nộp, miễn, giảm học phí vào Kho bạc Nhà nước theo đúng qui định.

- Thực hiện báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp (Phòng GD&ĐT huyện) về dự kiến các khoản thu đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi trước khi họp Ban đại diện cha mẹ học sinh; thực hiện việc quản lý, sử dụng, hạch toán các khoản thu, chi theo đúng qui định.

- Trong hoạt động vận động tài trợ, thực hiện chủ trương xã hội hóa trong giáo dục cần xây dựng danh mục, dự toán, dự kiến nguồn kinh phí cụ thể, kịp thời báo cáo cơ quan quản lý và cấp ủy chính quyền địa phương để tạo sự thống nhất, đồng thuận, thuận lợi cho việc tuyên truyền vận động. Thực hiện đúng qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo qui định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo bộ phận kế toán nhà trường chú trọng thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán hàng năm, tránh tình trạng thất lạc hồ sơ, chứng từ.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát về “Tình hình thực hiện quản lý, điều hành ngân sách tại các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo, giai đoạn 2017-2020”. Đoàn giám sát báo cáo HĐND, Thường trực HĐND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở GD&ĐT tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HSGS.

**KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Đào Hồng Lĩnh**